

PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU
ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 001 / PJT-BCQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 7, tòa nhà số 322 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại/ Telephone: 028.8991101 ; Fax: 028.35121775, Email: pjtaco@pjtaco.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 153.604.780.000 đồng (Một trăm năm mươi ba tỷ, sáu trăm linh bốn triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng)
- Mã chứng khoán/ Securities code: PJT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tổ chức ngày 05/4/2019 tại Khách sạn Victory, số 14 Võ Văn Tần, phường 6, quận 3, TP.HCM.
- Nội dung/Content:
 - + Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng Quản trị;
 - + Báo cáo về kết quả hoạt động giám sát năm 2018; và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát;
 - + Báo cáo của Công ty kiểm toán độc lập;
 - + Các tờ trình tại đại hội :
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.
 - Báo cáo quyết toán lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2018; Đề xuất phương án tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2019.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2019.
- Đầu tư tàu biển chở dầu.
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Board of Management (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) / *Information about the members of the Board of Management:*

| Stt No. | Thành viên HĐQT/ <i>BOM's member</i> <i>(Nhiệm kỳ 2016-2020</i> <i>2016 - 2020 Term)</i> | Chức vụ/ <i>Position</i> | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ <i>Day becoming member of the Board of Management</i> | Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of attendance</i> | Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i> | Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i> |
|---------|--|-----------------------------|---|--|---|--|
| 1 | Ông Phạm Việt Khoa | Chủ tịch HĐQT | 28/4/2016 | 7/7 | 100% | |
| 2 | Bà Đặng Thị Xuân Hương | UV.HĐQT kiêm TGD | 28/4/2016 | 7/7 | 100% | |
| 3 | Ông Đỗ Văn Long | UV.HĐQT | 28/4/2016 | 7/7 | 100% | |
| 4 | Ông Phan Văn Kỳ | UV.HĐQT | 10/4/2018 | 7/7 | 100% | |
| 5 | Ông Đàm Trọng Nghĩa | UV.HĐQT | 10/4/2018 | 7/7 | 100% | |

Năm 2019, HĐQT có 07 phiên họp trực tiếp và 11 lần lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các văn bản chỉ đạo theo phân cấp tại Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt hoạt động điều hành SXKD của Ban TGD thông qua các báo cáo, văn bản của Ban TGD gửi HĐQT và các báo cáo của các ban giúp việc thuộc HĐQT, Ban kiểm soát. Chủ tịch HĐQT trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và cho ý kiến đối với Ban TGD trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Năm 2019, Ban TGD đã quyết liệt điều hành mọi hoạt động của Công ty; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ, các nghị/quyết định và văn bản chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT/HĐQT; Thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động SXKD theo quy định, gồm: Báo cáo kết quả tình hình SXKD hàng tháng/quý; báo cáo tài chính các quý, năm và các báo cáo khác theo yêu cầu của HĐQT, BKS. Với các chỉ tiêu đạt được, HĐQT đánh giá Ban TGD đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Chủ tịch HĐQT được phân công phụ trách, chỉ đạo hoạt động của các ban thuộc HĐQT.

- Ban Tổng hợp Nhân sự: Là đầu mối thường trực quan hệ và tập hợp các nội dung công việc giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc, các phòng nghiệp vụ Công ty, Công ty con, các cổ đông, với các tổ chức đơn vị trong và ngoài Công ty
- Ban Kế hoạch Đầu tư: tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong lĩnh vực chiến lược phát triển Công ty, kế hoạch đầu tư, kinh doanh, tài chính, kỹ thuật, vật tư và công tác an toàn cho đội tàu Công ty; quản lý Công ty con.

- Các ban giúp việc thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện mục tiêu chung của Công ty và Nghị quyết Hội đồng Quản trị đồng thời phối hợp, hỗ trợ Ban TGD và các phòng nghiệp vụ Công ty hoạt động theo chuẩn mực và hiệu quả.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):

4.1 Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị/ Resolutions of the Board of Directors (Annual reports):

| Stt | Số Nghị quyết/quyết định | Ngày Date | Nội dung Content |
|-----|--------------------------|---|---|
| 01 | 01/PJT-NQ-HĐQT | 30/01/2019 (Phiên thứ 1) | <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Hội nghị người lao động của Công ty; - Định hướng xây dựng kế hoạch năm 2019; - Chủ trương giao TGD lập phương án đầu tư tàu biển ≥ 5000 DWT trình ĐHĐCĐ và các cấp có thẩm quyền. - Các công tác quản trị khác. |
| 02 | 02/PJT-NQ-HĐQT | 21/03/2019 (Phiên thứ 2) | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; thông qua các báo cáo, tờ trình ĐHĐCĐ các công tác quản trị khác. |
| 03 | 03/PJT-NQ-HĐQT | 22/4/2019 (Phiên thứ 3) | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ 2019: Giao KH SXKD 2019 cho Công ty mẹ, Công ty con; Phân phối lợi nhuận và phân chia các quỹ; Chi trả cổ tức 2018; Dự án đầu tư tàu biển chở dầu dưới 10.000 DWT. - Thống nhất chủ trương thành lập một phòng chuyên ngành để phát triển lĩnh vực mua bán xăng dầu. - Chỉ đạo công tác di dời Công ty PSC theo yêu cầu quy hoạch TP.HCM. |
| 04 | 04/PJT-NQ-HĐQT | 28/05/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Phòng kinh doanh xăng dầu thuộc Công ty CP Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex (Công ty mẹ) |
| 05 | 05/PJT-NQ-HĐQT | 29/05/2019 (Phiên 4 họp chuyên đề với Ban TGD) | <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo TGD xây dựng kế hoạch sắp xếp lại đội tàu sông biển Công ty trình HĐQT phê duyệt. |
| 06 | 06/PJT-NQ-HĐQT | 03/06/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt cơ cấu tổ chức bộ máy, định biên nhân sự Phòng Kinh Doanh Xăng dầu (KDXD) - Phê duyệt chức danh Trưởng phòng KDXD đối với ông Dương Danh Phúc. |
| 07 | 07/PJT-NQ-HĐQT | 11/06/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt lựa chọn tàu Estolar (ưu tiên 1) và tàu GC Singapore (Ưu tiên 2) để triển khai dự án đầu tư - Phê duyệt khung giá, bước giá và thống nhất về mặt nguyên tắc các nội dung đàm phán với chủ tàu. |
| 08 | 08/PJT-NQ-HĐQT | 28/06/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) để ký hợp đồng thực hiện soát xét báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. |
| 09 | 09/PJT-NQ-HĐQT | 15/07/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt giá trị quyết toán đóng mới và thời gian trích khấu hao tàu Hàm Luông 18. - Thống nhất ban hành Định mức tiêu thụ nhiên liệu tàu Hàm Luông 18 và là phụ lục 09 của Quy chế quản lý tiêu thụ nhiên liệu đội tàu Công ty. |

| | | | |
|----|----------------|-------------------------------------|--|
| 10 | 10/PJT-NQ-HĐQT | 29/07/2019 (Phiên thứ 5) | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD 6 tháng 2019; - Đầu tư mua tàu Estolar giá 8,36 triệu USD; - Thông qua phương án vay vốn VietinBank tài trợ cho dự án Estolar; và thông qua hạn mức vay vốn lưu động; - Thông qua kế hoạch sắp xếp lại đội tàu sông (dùng thanh lý PX1 và bổ sung thanh lý HL4, HL12); - Bổ nhiệm ông Phạm Văn Toàn làm Trưởng ban KHĐT - Phê duyệt đề TGD quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Anh làm Trưởng phòng KTTS; |
| 11 | 11/PJT-NQ-HĐQT | 31/07/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tên cho Estolar là Long Phú 20 |
| 12 | 12/PJT-NQ-HĐQT | 06/08/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Danh sách quy hoạch cán bộ diện HĐQT Công ty quản lý giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025 để ban hành theo quy định |
| 13 | 13/PJT-NQ-HĐQT | 28/8/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án bán thanh lý và phê duyệt giá khởi điểm tàu HL4: 3,8 tỷ đ và tàu HL12: 1,8 tỷ đ. |
| 14 | 14/PJT-NQ-HĐQT | 30/8/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án dự phòng vốn cho dự án tàu Estolar (trong trường hợp không vay được vốn của Vietin Bank). - Thống nhất chủ trương thanh lý xe Camry, số đăng ký 52F-4791 và đầu tư mua mới 01 xe ô tô 5 chỗ với giá trị không quá 1,55 tỷ đồng (đã bao gồm thuế và các loại phí kèm theo xe) |
| 15 | 15/PJT-NQ-HĐQT | 08/10/2019 (Phiên thứ 6) | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung sửa đổi và bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Công ty. - Phê duyệt cơ cấu tổ chức phòng KTVT và phòng ATPCHH. - Ông Đàm Trọng Nghĩa - Phó TGD kỹ thuật thôi kiêm Trưởng phòng KTVT và Phê duyệt đề TGD bổ nhiệm ông Phạm Văn Bình giữ chức Trưởng phòng KTVT. - Chỉ đạo công tác quản lý Cty PSC, xử lý vướng mắc về đất đai và sử dụng đất Bình chánh; công tác di dời và phát triển Công ty PSC. |
| 16 | 16/PJT-NQ-HĐQT | 14/11/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt nguyên giá tàu LP20: là 199.039.464.559 đồng, khấu hao 12 năm từ 01/11/2019. - Phê duyệt và ban hành Định mức nhiên liệu LP20 - Điều chỉnh định mức nhiên liệu LP11 |
| 17 | 17/PJT-NQ-HĐQT | 14/11/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - phê duyệt phương án, kế hoạch tổ chức Lễ Kỷ niệm 20 năm thành lập và đón nhận Huân chương Lao động Hạng nhì; - Thành lập Ban chỉ đạo sự kiện lễ 20 năm |
| 18 | 18/PJT-NQ-HĐQT | 27/11/2019 (họp phiên 7) | <ul style="list-style-type: none"> - Định hướng xây dựng kế hoạch 2020 - Thay đổi lãnh đạo HĐQT (miễn nhiệm Chủ tịch/giao phụ trách HĐQT); miễn nhiệm Phó TGD và thống nhất cơ cấu Ban TGD. - Chủ trương rà soát, bổ sung quy hoạch CB gđ 2020-2025. |
| 19 | 19/PJT-NQ-HĐQT | 31/12/2019 (ý kiến bằng văn bản) | <ul style="list-style-type: none"> - Xóa nợ phải thu khó đòi tại Công ty mẹ theo đề nghị của Tổng giám đốc tại tờ trình số 667/PJT-TT-TGD ngày 27/12/2019. - Xóa nợ phải thu khó đòi tại Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Thương mại Petrolimex (Công ty PSC) theo đề nghị của Chủ tịch Công ty PSC tại tờ trình ngày 28/12/2019. |

4.2. Các Quyết định của Hội đồng quản trị/ Decisions of the Board of Directors

| TT | Số Quyết định/ 2018 | Ngày | Nội dung |
|----|---------------------|------------|--|
| 01 | 01/PJT-QĐ-HĐQT | 02/01/2019 | Thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Công ty |

| | | | |
|----|--------------------------|------------|---|
| 02 | 02/PJT-QĐ-HĐQT | 23/01/2019 | Thưởng cơ quan hữu quan, đối tác góp phần gia tăng hiệu quả SXKD năm 2018 |
| 03 | 03/PJT-QĐ-HĐQT | 29/01/2019 | Tặng quà hộp mặt cán bộ - lao động hưu trí năm 2019. |
| 04 | 04/PJT-QĐ-HĐQT | 30/01/2019 | Quyết toán quỹ tiền lương năm 2018. |
| 05 | 05/PJT-QĐ-HĐQT | 30/01/2019 | Ban hành “Bộ định mức tiêu thụ nhiên liệu khoán chuyên” cho các tàu biển Công ty. |
| 06 | 06/PJT-QĐ-HĐQT | 30/01/2019 | Bổ nhiệm ông Đàm Trọng Nghĩa giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ 01/02/2019 |
| 07 | 07/PJT-QĐ-HĐQT | 13/02/2019 | Thưởng cho tập thể SQ-TV tàu Long Phú 18 vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác cứu nạn và cứu sống thuyền viên tàu Đức phát 66. |
| 08 | 08/PJT-QĐ-HĐQT | 14/02/2019 | Thành lập Ban chỉ đạo và các Tiểu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. |
| 09 | 09/PJT-QĐ-HĐQT | 20/02/2019 | Đặt tên cho tàu sông đóng mới là Hàm Luông 18. |
| 10 | 10/PJT-QĐ-HĐQT | 25/02/2019 | Cử đoàn khảo sát tàu tại Malaysia trong thời gian dự kiến từ ngày 28/02/2019 đến 02/03/2019. |
| 11 | 11/PJT-QĐ-HĐQT | 04/04/2019 | Khen thưởng đối tác quý 1/2019. |
| 12 | 12/PJT-QĐ-HĐQT | 04/04/2019 | Cử đoàn khảo sát tàu tại Malaysia trong thời gian dự kiến từ ngày 09/4/2019 đến 12/04/2019. |
| 13 | 13/PJT-QĐ-HĐQT | 22/04/2019 | Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2019 |
| 14 | 14/PJT-QĐ-HĐQT | 22/04/2019 | Phân chia lợi nhuận hợp nhất theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2019 |
| 15 | 15/PJT-QĐ-HĐQT | 22/04/2019 | Điều chuyển 1.593.188.765 đồng là LNST của Cty PSC về Công ty mẹ. |
| 16 | 16/PJT-QĐ-HĐQT | 22/04/2019 | Chuyển cho Cty PSC 450 triệu đồng để tạo lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi và thưởng cho Ban điều hành Cty PSC. |
| 17 | 17/PJT-QĐ-HĐQT | 22/04/2019 | Phân phối quỹ thưởng cho HĐQT, BKS và người quản lý Cty. |
| 18 | 18+19+20/ PJT-QĐ-HĐQT | 22/04/2019 | Chi thưởng Tập thể LĐSX 2018 cho Cty mẹ, Cty PSC và cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ thuộc phân cấp HĐQT. |
| 19 | 21/PJT-QĐ-HĐQT | 22/04/2019 | Giao kế hoạch kinh doanh, tài chính 2019 cho công ty mẹ |
| 20 | 22/PJT-QĐ-HĐQT | 24/04/2019 | Giao kế hoạch kinh doanh, tài chính 2019 cho công ty PSC |
| 21 | 23/PJT-QĐ-HĐQT | 24/04/2019 | Chi trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 15% theo NQ ĐHĐCĐ. |

| | | | |
|----|----------------|------------|---|
| 22 | 24/PJT-QĐ-HĐQT | 25/04/2019 | Bổ nhiệm bà Trương Thị Yến Nga làm Trưởng ban Tổng hợp Nhân sự HĐQT kể từ 01/05/2019. |
| 23 | 25/PJT-QĐ-HĐQT | 25/04/2019 | Điều động ông Ngô Anh Dũng làm chuyên viên chuyên trách Ban THNS kể từ ký quyết định. |
| 24 | 26/PJT-QĐ-HĐQT | 26/04/2019 | Cử đoàn khảo sát tàu tại Singapore trong thời gian dự kiến từ ngày 27/4/2019 đến 30/04/2019. |
| 25 | 27/PJT-QĐ-HĐQT | 28/05/2019 | Thành lập Phòng Kinh doanh xăng dầu từ 01/6/2019 |
| 26 | 28/PJT-QĐ-HĐQT | 31/05/2019 | Quy định chức năng nhiệm vụ Phòng Kinh doanh xăng dầu |
| 27 | 29/PJT-QĐ-HĐQT | 12/07/2019 | Ban hành kèm theo quyết định này “Định mức tiêu thụ nhiên liệu tàu Hàm Luông 18” áp dụng từ 01/7/2019. |
| 28 | 30/PJT-QĐ-HĐQT | 31/07/2019 | Bổ nhiệm ông Phạm Văn Toàn - Phó trưởng ban Ban Kế hoạch Đầu tư - giữ chức vụ Trưởng ban từ 01/8/2019 |
| 29 | 31/PJT-QĐ-HĐQT | 31/07/2019 | Phê duyệt nội dung phương án vay vốn VietinBank- CN Bắc Sài Gòn để mua tàu Estolar và bổ sung vốn cho kinh doanh |
| 30 | 32/PJT-QĐ-HĐQT | 30/07/2019 | Quyết định đầu tư mua nhập khẩu tàu Estolar |
| 31 | 33/PJT-QĐ-HĐQT | 31/07/2019 | Đặt tên cho Estolar là Long Phú 20 |
| 32 | 34/PJT-QĐ-HĐQT | 06/08/2019 | Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ diện HĐQT quản lý giai đoạn 2015-2020 |
| 33 | 35/PJT-QĐ-HĐQT | 06/08/2019 | Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ diện HĐQT quản lý giai đoạn 2020-2025 |
| 34 | 36/PJT-QĐ-HĐQT | 30/08/2019 | Điều chỉnh Kế hoạch XSKD 2019 của Công ty mẹ về đầu tư/thanh lý TSCĐ: dừng thanh lý PX1, bổ sung thanh lý HL4, HL12, xe con và mua thay thế 1 ô tô con. |
| 35 | 37/PJT-QĐ-HĐQT | 08/10/2019 | Bán tàu HÀM LUÔNG 04 với giá là: 3.900.000.000, giá đã bao gồm 10% thuế GTGT |
| 36 | 38/PJT-QĐ-HĐQT | 08/10/2019 | Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT |
| 37 | 39/PJT-QĐ-HĐQT | 18/10/2019 | Bán tàu HÀM LUÔNG 12 với giá là: 1.801.000.000, giá đã bao gồm 10% thuế GTGT |

| | | | |
|----|----------------|------------|---|
| 38 | 40/PJT-QĐ-HĐQT | 14/11/2019 | Ban chỉ đạo công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập và đón nhận Huân chương Lao động hạng hai của Công ty |
| 39 | 41/PJT-QĐ-HĐQT | 14/11/2019 | Ban hành định mức nhiên liệu tàu LP20 (phụ lục 10, 10A, 10B) và điều chỉnh định mức nhiên liệu tàu LP11 (phụ lục 7-1) kèm theo Quy chế quản lý nhiên liệu hiện hành. |
| 40 | 42/PJT-QĐ-HĐQT | 14/11/2019 | Ủng hộ người nghèo Thị trấn Nhà Bè 100 triệu đồng nhân sự kiện 20 năm thành lập và đón nhận huân chương LĐ hạng nhì. |
| 41 | 43/PJT-QĐ-HĐQT | 10/12/2019 | Phê duyệt bổ sung quy hoạch cán bộ diện HĐQT quản lý giai đoạn 2020-2025. |
| 42 | 44/PJT-QĐ-HĐQT | 27/11/2019 | Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty đối với Ông Phạm Việt Khoa để nhận nhiệm vụ khác theo đề nghị của HĐQT TCTy Vận tải thủy Petrolimex kể từ ngày 01/12/2019. |
| 43 | 45/PJT-QĐ-HĐQT | 27/11/2019 | Giao nhiệm vụ Phụ trách HĐQT Công ty cho ông Đỗ Văn Long - Ủy viên HĐQT kể từ ngày 01/12/2019 đến khi bầu Chủ tịch HĐQT. |
| 44 | 46/PJT-QĐ-HĐQT | 27/11/2019 | Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Đỗ Văn Long – Phụ trách Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 01/12/2019. |
| 45 | 47/PJT-QĐ-HĐQT | 01/12/2019 | Phân công trách nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 01/12/2019 |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

| Stt No. | Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i> <i>Nhiệm kỳ 2016-2020/ 2016-2020 Term</i> | Chức vụ <i>Position</i> | Ngày bắt đầu là thành viên BKS <i>Day becoming member of the Supervisory Board</i> | Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i> | Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i> | Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i> |
|---------|--|----------------------------|---|--|--|---|
| 1 | Ông Hoàng Anh Tuấn | Trưởng ban | 28/4/2016 | 7/7 | 100% | |
| 2 | Ông Phạm Ngọc Sinh | Thành viên | 28/4/2016 | 7/7 | 100% | |
| 3 | Ông Trần Văn Trọng | Thành viên | 28/4/2016 | 7/7 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/ *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, xây dựng và triển khai chương trình hoạt động năm 2019.
- Thực hiện báo cáo theo quy định về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty, Công ty con để báo cáo, kiến nghị Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định;
- Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ phối hợp làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Đề xuất HĐQT về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019.
- Kiến nghị sau kiểm tra một số giải pháp về công tác di dời và quản lý đất đai, công tác cán bộ tại Công ty con.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Supervisory Board (if any): không

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:

- Chủ yếu nghiên cứu và cập nhật kiến thức quản trị công ty qua văn bản pháp luật, tài liệu hướng dẫn, Hội thảo do các cơ quan chức năng tổ chức và qua internet.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

Không.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects:* Không.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

| Stt No. | Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i> | Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i> | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i> | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i> | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i> |
|---------|--|--|---|----------------------------|--|----------------------------|---|
| | | | Số cổ phiếu <i>Number of shares</i> | Tỷ lệ <i>Percentage</i> | Số cổ phiếu <i>Number of shares</i> | Tỷ lệ <i>Percentage</i> | |
| | | | | | | | |

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues:*

- Thực hiện quyết định số 44/PJT-QĐ-HĐQT ngày 27/11/2019 của Hội đồng quản trị Công ty: từ ngày 01/12/2019, Ông Phạm Việt Khoa thôi tham gia HĐQT, thôi là Chủ tịch HĐQT để nhận nhiệm vụ khác theo đề nghị của Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex, theo đó Ông Phạm Việt Khoa thôi là người đại diện theo pháp luật của Công ty cùng thời điểm 01/12/2019.

PHỤ TRÁCH HĐQT

CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



ĐỖ VĂN LONG

Phụ lục 1

| ST T No | Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i> | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i> | Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i> | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i> | Địa chỉ / Address | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i> | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i> | Lý do <i>Reasons</i> |
|------------|---|--|---|--|-------------------|--|--|--------------------------|
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | | | | | |
| 1 | PHẠM VIỆT KHOA | | Chủ tịch HĐQT | | | 28/4/2016 | 01/12/2019 | Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT |
| 2 | ĐẶNG THỊ XUÂN HƯƠNG | | Ủy viên HĐQT, TGD, Người CBTT | | | 28/4/2016 | | ĐHĐCĐ bầu |
| 3 | ĐỖ VĂN LONG | | Phụ trách HĐQT | | | 28/4/2016 | | ĐHĐCĐ bầu |
| 4 | PHAN VĂN KỶ | | Ủy viên HĐQT | | | 28/4/2016 | | ĐHĐCĐ bầu |
| 5 | ĐÀM TRỌNG NGHĨA | | Ủy viên HĐQT Trưởng phòng Kỹ thuật Vật tư | | | 10/4/2018 | | ĐHĐCĐ bầu |
| II | BAN KIỂM SOÁT | | | | | | | |
| 6 | HOÀNG ANH TUẤN | | Trưởng Ban kiểm soát | | | 28/4/2016 | | ĐHĐCĐ bầu |
| 7 | PHẠM NGỌC SINH | | Thành viên BKS | | | 28/4/2016 | | ĐHĐCĐ bầu |
| 8 | TRẦN VĂN TRỌNG | | Thành viên BKS | | | 28/4/2016 | | ĐHĐCĐ bầu |
| III | BAN ĐIỀU HÀNH | | | | | | | |
| 9 | BÙI HOÀNG HẢO | | Phó TGD | | | 01/1/2014 | | HĐQT Bộ nhiệm |
| 10 | NGUYỄN DUY HẢI | | Phó TGD | | | 26/4/2016 | | HĐQT Bộ nhiệm |
| 11 | NGUYỄN THỊ HIỀN | | Kế toán trưởng | | | 08/1/2016 | | HĐQT Bộ nhiệm |

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.



Phụ lục 2

| STT No. | Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any) | Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue | Địa chỉ / Address | Mối liên hệ với thành viên chủ chốt | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period |
|------------|---|--|--|---|-------------------|--|--|---|
| 1 | ĐỖ VĂN LONG | | Phụ trách HDQT | | | | 50.958 | 0,33 |
| 1.1 | Nguyễn Thị Thảo | | | | | Mẹ | 0 | |
| 1.2 | Nguyễn Thị Quyên | | | | | Vợ | 0 | |
| 1.3 | Đỗ Thị Lâm | | | | | Chị | 0 | |
| 1.4 | Đỗ Thị Huệ | | | | | Chị | 0 | |
| 1.5 | Đỗ Quốc Dương | | | | | Em | 0 | |
| 1.6 | Đỗ Thị Mai | | | | | Em | 0 | |
| 1.7 | Đỗ Thị Hà | | | | | Em | 0 | |
| 1.8 | Đỗ Hoàng Đức | | | | | Con | 0 | |
| 1.9 | Đỗ Hồng Phúc | | | | | Con | 0 | |
| 2 | ĐẶNG THỊ XUÂN HƯƠNG | | Ủy viên HDQT, TGD, Người CBTT | | | | 58.000 | 0,38 |
| 2.1 | Nguyễn Anh Tuấn | | | | | Chồng | 0 | |
| 2.2 | Nguyễn Tuấn Huy | | | | | Con trai | 0 | |
| 2.3 | Đặng Minh Tuyền | | | | | Anh trai | 0 | |
| 2.4 | Đặng Thị Xuân Thảo | | | | | Em gái | 0 | |
| 3 | PHAN VĂN KỶ | | Ủy viên HDQT | | | | 775.120 | 5,04 |
| 3.1 | Võ Thị Em | | | | | Mẹ | 0 | |
| 3.2 | Nguyễn Thị Linh | | | | | Vợ | 0 | |
| 3.3 | Phan Anh Đức | | Trưởng phòng | | | Con | 51.656 | 0,34 |
| 3.4 | Phan Công Trung | | Chuyên viên | | | Con | 0 | |

| | | | | | | | | | | |
|----------|------------------------|--|--|--|--|--|--|----------|----------------|-------------|
| 3.5 | Phan Quốc Anh | | | | | | | Con | 0 | |
| 3.6 | Phan Mạnh Tiến | | | | | | | Con | 0 | |
| 3.7 | Phan Văn Thạch | | | | | | | Em trai | 10.030 | 0.07 |
| 3.8 | Phan Văn Việt | | | | | | | Em trai | 0 | |
| 3.9 | Phan Văn Nam | | | | | Máy tàu biển | | Em trai | 0 | |
| 4 | ĐÀM TRỌNG NGHĨA | | | | | Ủy viên HDQT kiêm Phó TGD | | | 51.490 | 0.34 |
| 4.1 | Đàm Văn Ba | | | | | | | Cha dè | 0 | |
| 4.2 | Đặng Thị Cẩm Tú | | | | | | | Vợ | 0 | |
| 4.3 | Đàm Đăng Quang | | | | | | | Con | 0 | |
| 4.4 | Đàm Thanh Xuân | | | | | | | Con | 0 | |
| 4.5 | Đàm Ngọc Bích | | | | | | | Chị | 0 | |
| 4.6 | Đàm Ngọc Phượng | | | | | | | Em | 0 | |
| 4.7 | Đàm Trọng Nhân | | | | | | | Em | 0 | |
| 4.8 | Đàm Thị Thanh Vân | | | | | | | Em | 0 | |
| 5 | HOÀNG ANH TUẤN | | | | | Trưởng Ban kiểm soát | | | 0 | |
| 5.1 | Nguyễn Thị Kim Hoa | | | | | | | Vợ | 0 | |
| 5.2 | Hoàng Ngọc Bảo Trân | | | | | | | Con gái | 0 | |
| 5.3 | Hoàng Đức Trí | | | | | | | Con trai | 0 | |
| 5.4 | Hoàng Ngọc Nghiêu | | | | | | | Bố ruột | 0 | |
| 5.5 | Nguyễn Thị Hà | | | | | | | Mẹ ruột | 0 | |
| 5.6 | Hoàng Văn Anh | | | | | | | Em gái | 0 | |
| 6 | PHẠM NGỌC SINH | | | | | Thành viên BKS | | | 349.895 | 2,28 |
| 6.1 | Đinh Kim Oanh | | | | | | | Bố | 24.957 | 0,16 |
| 6.2 | Quách Thị Tỷ | | | | | | | Mẹ | 0 | |
| 6.3 | Vũ Thùy Trang | | | | | | | Vợ | 0 | |
| 7 | TRẦN VĂN TRỌNG | | | | | Thành viên BKS | | | 0 | |
| 7.1 | Bùi Thị Thuận | | | | | | | Mẹ | 0 | |

| | | | | | | | | | | | | |
|------|--------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|-----|----|---|
| 10.4 | Nguyễn Thị Nhẹ | | | | | | | | | Chi | 0 | |
| 10.5 | Nguyễn Văn Ánh | | | | | | | | | Anh | 0 | |
| 10.6 | Nguyễn Thị Hồng | | | | | | | | | Chi | 0 | |
| 10.7 | Nguyễn Thị Vân | | | | | | | | | Chi | 0 | |
| 10.8 | Nguyễn Thị Hoa | | | | | | | | | Chi | 0 | |
| 10.9 | Nguyễn Thị Vân Nhỏ | | | | | | | | | Chi | 08 | 0 |

